

ĐỔI MỚI KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH HỌC TẬP CỦA SINH VIÊN THEO HƯỚNG TIẾP CẬN ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH

LÊ QUANG MẠNH*

Thời đại văn minh thông tin, phát triển kinh tế chủ yếu dựa vào tri thức đòi hỏi quá trình dạy học ở các trường đại học cần phải có sự thay đổi căn bản, chuyển trọng tâm từ trang bị kiến thức là chủ yếu sang phát triển năng lực cho người học. Đổi mới quá trình dạy học yêu cầu phải đổi mới đồng bộ tất cả các thành tố cấu thành; trong đó, đổi mới cách kiểm tra, đánh giá quá trình (ĐGQT) học tập của người học là một vấn đề hết sức cơ bản.

1. Đánh giá quá trình

Đổi mới kiểm tra, đánh giá (ĐG) hiện nay có nhiều xu hướng khác nhau, trong đó ĐGQT là một vấn đề nhận được sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. *Nghị quyết số 29-NQ/TW Hội nghị Trung ương 8 (khóa XI) xác định: "Đổi mới căn bản hình thức và phương pháp thi, kiểm tra và ĐG kết quả GD-ĐT, đảm bảo trung thực, khách quan. Việc thi, kiểm tra và ĐG kết quả GD-ĐT cần từng bước theo các tiêu chí tiên tiến được xã hội và cộng đồng giáo dục thế giới tin cậy và công nhận. Phối hợp sử dụng kết quả ĐG trong quá trình học với ĐG cuối kì, cuối năm học; ĐG của người dạy và tự ĐG của người học; ĐG của nhà trường với ĐG của gia đình và của xã hội"* (1).

ĐGQT là một dạng ĐG thay thế có nhiều tiềm năng trong việc điều chỉnh những thiếu sót của các dạng ĐG truyền thống thông qua việc giảm bớt sự chú ý của người dạy, người học và các nhà quản lí đến điểm số; nhấn mạnh và quan tâm nhiều đến những cố gắng, nỗ lực cũng như quy trình, cách thức người học thực hiện các mục tiêu dạy học trong suốt quá trình học tập của họ. Hiện nay, có rất nhiều cách gọi khác nhau về ĐGQT, như: ĐG thực chất, ĐG hình thành, ĐG thống nhất, ĐG toàn cảnh, ĐG phục vụ học tập, ĐG vì quá trình học tập... ĐGQT được hiểu là *một quá trình tiến hành có hệ thống được diễn ra trong suốt thời gian học tập nhằm cung cấp phản hồi thường xuyên cho người dạy và người học*. Bản chất của ĐGQT là ĐG một cách có hệ thống nhằm kiểm soát liên tục việc thực hiện các mục tiêu dạy học đã xác định.

Khác với kiểu ĐG truyền thống (thường được tiến hành vào cuối học phần, năm học, khóa học), ĐGQT

được tiến hành thường xuyên, liên tục trong suốt quá trình dạy học bằng nhiều hình thức, phương pháp khác nhau. Thông tin ĐG được liên kết thành hệ thống và cập nhật thường xuyên nên có tác dụng phản hồi rất tích cực cho cả người dạy và người học, họ kiểm soát có hiệu quả việc thực hiện mục tiêu dạy học đã xác định. Ngoài ra, ĐGQT có một số ưu điểm nổi bật như: - Có thể dùng để ĐG nhiều khía cạnh khác nhau; - Cách tiếp cận "lấy người học làm trung tâm" có tác dụng thúc đẩy động cơ học tập cho người học, tạo động lực để người học tham gia tích cực vào bài học; - Khuyến khích các hoạt động nghiên cứu khoa học ngoài thời gian học tập trên lớp; - Có thể đo được chiều sâu kiến thức và trí tuệ của người học ngoài những gì người học tiếp thu được trên lớp; - Khuyến khích người học sáng tạo, giúp giảng viên (GV) đưa ra những dự đoán khá chính xác về quá trình học tập của người học; - Tăng cường mối quan hệ giữa người dạy và người học, thiết lập các thông tin "phản hồi quay vòng" giữa người học và người dạy; - Giúp GV trở thành "người cố vấn" hơn là "người ĐG"; - Tạo hành lang cho người học tự ĐG và ĐG lẫn nhau; - Thích hợp với mục tiêu phát triển năng lực cho người học...

Tuy nhiên, ngoài những ưu điểm trên, ĐGQT cũng tồn tại một số hạn chế, như: - Chi phí cao, tốn nhiều thời gian và công sức; - Việc cho điểm có thể mang tính chủ quan; - Đòi hỏi phải tập huấn kĩ việc ĐG và chấm điểm; - Cần sự phối hợp, hợp tác của rất nhiều lực lượng.

ĐGQT không phải là một công cụ "vạn năng", nhưng là một dạng ĐG thay thế có nhiều ưu điểm vượt trội so với dạng ĐG truyền thống, đặc biệt thích hợp với nhiệm vụ phát triển năng lực cho người học.

2. Một số giải pháp nâng cao chất lượng kiểm tra, ĐG kết quả dạy học theo ĐGQT

2.1. Nâng cao nhận thức cho các đối tượng tham gia kiểm tra, ĐG về mục đích, chủ thể, đối tượng của ĐGQT.

Mục đích của ĐGQT là thu thập thông tin một cách chi tiết và có hệ thống về người học

* Học viện Chính trị - Bộ Quốc phòng

và sử dụng những thông tin đó làm cơ sở để đưa ra những quyết định phù hợp, nhằm thực hiện có hiệu quả các mục tiêu dạy học xác định. Để thực hiện được mục đích này, cần đặc biệt quan tâm tới các “phản hồi” trong tiến trình ĐG. Các phản hồi là một phần của ĐGQT, giúp người học nhận thức được các lỗ hổng về kiến thức, hiểu biết hay kỹ năng mà họ đang có so với mục tiêu mong đợi; từ đó, ĐGQT hướng dẫn họ thực hiện các hoạt động cần thiết để đạt được mục tiêu. Phản hồi chủ yếu được khởi nguồn từ GV, còn sinh viên (SV) cũng đóng vai trò quan trọng trong ĐGQT thông qua việc tự ĐG. Một số nghiên cứu thực nghiệm đã chỉ ra rằng, những SV hiểu được các mục tiêu học tập, tiêu chuẩn ĐG, có cơ hội để nhìn nhận lại việc làm của mình sẽ tiến bộ nhiều hơn những SV không hiểu được các mục tiêu học tập và các tiêu chuẩn ĐG. Ngoài ra, những SV có khiếm khuyết trong học tập cũng sẽ được dạy cách sử dụng các chiến lược giám sát liên quan tới hiểu biết ở các bài học cũng như cách thể hiện khả năng của mình.

Chủ thể ĐG trong ĐGQT là người dạy và người học. Đây là điểm khác biệt rõ nhất của ĐGQT so với ĐG tổng kết. Trong ĐGQT, SV không chỉ là đối tượng ĐG mà còn là *chủ thể ĐG*, thông qua hoạt động ĐG bản thân và ĐG những SV khác. Đối tượng của ĐG là quá trình học tập của người học. Trong ĐGQT, kết quả học tập cuối cùng của SV không phải là cái duy nhất mà hoạt động ĐG hướng tới mà quan trọng hơn là chất lượng, hiệu quả của cả quá trình học tập. Những hoạt động ĐG được tiến hành thường xuyên, liên tục sẽ cung cấp những thông tin phản hồi hữu ích nhất cho cả người dạy và người học.

2.2. Hình thành kỹ năng sử dụng các phương pháp, hình thức, kỹ thuật thường được sử dụng trong ĐGQT. ĐGQT đòi hỏi phải sử dụng nhiều phương pháp, hình thức, kỹ thuật ĐG khác nhau nhằm thu thập thông tin toàn diện về quá trình học tập của người học. Vì vậy, để sử dụng ĐGQT hiệu quả, đòi hỏi các nhà trường phải tổ chức tập huấn chu đáo; trong đó, cần đặc biệt lưu ý tới việc hình thành cho đội ngũ GV kỹ năng sử dụng kỹ thuật quan sát trong ĐG cũng như kỹ năng ĐG tư duy, ĐG thái độ, sử dụng hồ sơ học tập để ĐG người học.

Mỗi hình thức, phương pháp, kỹ thuật ĐG đều có ưu, nhược điểm riêng, do đó, việc lựa chọn sử dụng hình thức, phương pháp nào phụ thuộc vào mục đích, nội dung và đối tượng ĐG, cũng như điều kiện dạy học thực tế cụ thể của từng trường. Đặc biệt, GV cần lưu tâm hạn chế những tác động tiêu cực có thể làm giảm độ tin cậy và giá trị của các quyết định ĐG.

2.3. Xây dựng quy trình ĐG khoa học, phù hợp điều kiện thực tế. Khó có thể xây dựng được một quy trình ĐG áp dụng chung cho tất cả các trường đại học vì điều kiện thực tế dạy học ở mỗi trường là khác nhau. Tuy nhiên, trong mỗi giai đoạn, cần đảm bảo một số yêu cầu cơ bản sau:

- *ĐG trước khi dạy học:* cần sử dụng các kỹ thuật quan sát, các phương pháp trắc nghiệm khách quan, kỹ năng ĐG hồ sơ học tập... nhằm thu thập những thông tin sơ lược ban đầu về kiến thức, kỹ năng, nhu cầu, nguyện vọng, sở thích, hứng thú, điểm mạnh và hạn chế về phương pháp học tập của SV. Những thông tin này sẽ là cơ sở để GV xây dựng kế hoạch dạy học.

- *ĐG trong khi dạy học:* cần sử dụng nhiều hình thức, phương pháp khác nhau nhằm thu thập thông tin liên tục về quá trình học tập của SV. Trong giai đoạn này, cần làm rõ trình độ kiến thức, kỹ năng tư duy, khả năng sáng tạo, giải quyết vấn đề một cách độc lập, khả năng hợp tác với nhóm để giải quyết các nhiệm vụ học tập và thái độ của SV trong quá trình học tập.

- *ĐG sau dạy học:* cần sử dụng những thông tin thu được để ĐG, xếp loại SV nhằm phục vụ cho các mục đích khác nhau của nhà trường. Những thông tin ĐG nhất thiết phải được thông báo, trao đổi với SV để họ kịp thời điều chỉnh hoạt động học tập; đồng thời, phải lưu trữ những thông tin này một cách có hệ thống, tạo điều kiện để các GV trong trường có thể dễ dàng tiếp cận khi cần thiết.

ĐGQT không phải là một công cụ toàn năng. Tuy nhiên, với những ưu thế của mình, ĐGQT có thể khắc phục được những điểm hạn chế của các hình thức, phương pháp ĐG truyền thống hiện nay; và đặc biệt thích hợp với nhiệm vụ hình thành, phát triển năng lực cho người học. Vì vậy, cần từng bước áp dụng ĐGQT đối với hoạt động học tập của SV nhằm góp phần nâng cao chất lượng đào tạo của các trường đại học hiện nay. □

(1) Ban Chấp hành Trung ương. *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo.*

Tài liệu tham khảo

1. Giselle O. Martin - Kniep. **Tám đổi mới để trở thành người giáo viên giỏi.** NXB Giáo dục Việt Nam, H. 2011.

(Xem tiếp trang 56)

bản tỉnh Lào Cai trong giai đoạn hiện nay và trong những năm tới cần phải vận dụng tổng hợp rất nhiều biện pháp khác nhau, phù hợp với điều kiện hoàn cảnh thực tế ở mỗi địa phương, với trình độ nhận thức, dân trí, văn hóa, điều kiện KT-XH của các dân tộc trong tỉnh; nhất là với những địa phương, dân tộc có số lượng người theo các TG đông. Trong số những giải pháp đó, cần đặc biệt nhấn mạnh giải pháp: tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, QL của Nhà nước, phát huy vai trò của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội; củng cố tổ chức bộ máy chuyên trách làm công tác TG cùng với chế độ đãi ngộ thỏa đáng; tăng cường tuyên truyền phổ biến, giáo dục chính sách, pháp luật cho nhân dân, đi đôi với việc giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc nhằm nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân các dân tộc; đồng thời, kiên quyết xử lý kịp thời những vụ việc vi phạm pháp luật trong hoạt động của các TG... □

(1) Ban Dân vận tỉnh ủy - Ban Tuyên giáo tỉnh ủy. *Tài liệu chống tuyên truyền thành lập "Vương quốc Mông"*. Lào Cai, 2011.

(2) Ban Tôn giáo - Sở Nội vụ Lào Cai. *Báo cáo tình*

hành quân lý sử dụng nhà, đất có nguồn gốc tôn giáo trên địa bàn tỉnh Lào Cai. 2008.

Tài liệu tham khảo

1. Ban Tôn giáo Chính phủ. *Đề cương bài giảng Tin giáo và công tác quản lý Nhà nước đối với các ho động tôn giáo*, H. 2005.

2. Bộ Văn hóa - Thông tin. *Bảo tồn và phát triển văn hóa dân tộc Mông*, H. 2005.

3. Tỉnh ủy Lào Cai. *Đề án phòng chống các ho động lợi dụng tôn giáo, truyền đạo trái phép trên đ bàn tỉnh Lào Cai (2002-2005)*.

SUMMARY

State's management for religious activities are ways be interested by State and Party and they set the guidelines and policies that appropriate with the development of religion in the new situation. If the state's management for religious activities are well, will contribute to religious activities and make it stable lawful; remove conspiracy and abusing religious activities of the hostile forces to sabotage the building of socialism in our country; divide the solidarity among people and followers from different religions. The state's management of religious activities in Lao Cai province need to apply and collect many different measures in the current period and in the coming years...

Một số giải pháp tăng cường giáo dục...

(Tiếp theo trang 52)

tham gia của đông đảo các tổ chức, lực lượng từ lãnh đạo, chỉ huy, cán bộ, giảng viên và các tổ chức quần chúng, hội đồng quân nhân đến gia đình và bản thân các HV. Làm tốt công tác này sẽ góp phần giữ vững trận địa tư tưởng, tạo điều kiện thuận lợi cho quá trình phát triển đáp ứng tốt mục tiêu, yêu cầu đào tạo của các nhà trường quân đội và từng bước hoàn thiện nhân cách của người cán bộ tương lai của Đảng trong quân đội. □

Tài liệu tham khảo

1. Phạm Xuân Hảo. "Sự tác động của thông tin truyền thông đến đạo đức, lối sống thanh niên Việt Nam trước khi nhập ngũ". Đề tài khoa học. *Viện Khoa học Xã hội và Nhân văn quân sự - Bộ Quốc phòng*, H. 2011.

2. Bộ Chính trị. *Thông báo kết luận số 242-TB/TW*, về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 2 (khóa VIII), phương hướng phát triển giáo dục và đào tạo đến năm 2020, H. 2009.

SUMMARY

Education, ideological orientation for students of detachment junior officers training in the military field today is a very important content. It affects directly the issue of construction of military, security for their country. In this article the authors have assessed the situation and proposed a number of measures to strengthen basic education, ideological orientation for students of detachment officer training in the military schools today.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá quá trình...

(Tiếp theo trang 45)

2. Trần Thị Bích Liễu. **Đánh giá chất lượng giáo dục nội dung - phương pháp - kĩ thuật**. NXB Đại học phạm, H. 2007.

3. James H. Mcmillan. **Đánh giá học những nguyên tắc và thực tiễn để giảng dạy hiệu quả**. Viện đại học quốc gia Virginia. 2001.

SUMMARY

Process assessment is a systematic process during the study period to provide regular feedback to teachers and learners. The nature of process assessment is the process of assessing systematically and continuously the implementation of the identified teaching methods; it is particularly well suited to the demand of formatting and developing capacity for learners.